

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/2023/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 02 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đề điều;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 260/TTr-SNNPTNT-TL ngày 19 tháng 01 năm 2023; ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 167/BC-STP ngày 13 tháng 9 năm 2022 và Công văn số 1436/STP-XDKT&TDTHPL ngày 12 tháng 12 năm 2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông, Trưởng ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Giám đốc Điện lực Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Đặng Văn Minh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

*(Kèm theo Quyết định số: 06/2023/QĐ-UBND  
ngày 14 tháng 02 năm 2023 của UBND tỉnh)*

### **Chương I**

## **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định cụ thể về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến công tác bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác**

1. Tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Luật Phòng, chống thiên tai và nguyên tắc đảm bảo yêu cầu

phòng, chống thiên tai được quy định tại Điều 4 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác (sau đây viết tắt là Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

2. Tuân thủ các quy định về bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa công trình.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 4. Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác**

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Khai thác theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế mỏ, ranh giới, diện tích, độ sâu cho phép; có biện pháp giảm độ sâu phần đáy moong, thoát nước không để tạo thành hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn.

3. Rào, chắn xung quanh khu vực đã tác động khai thác, phía trên các vách moong hiện hữu, cấm biển báo nguy hiểm, bố trí lực lượng bảo vệ thường xuyên kiểm tra không để người dân, gia súc vào khu vực mỏ.

4. Thường xuyên kiểm soát khu vực khai thác khoáng sản và các khu vực khác có liên quan; trường hợp có dấu hiệu không bảo đảm an toàn, sạt, trượt, lở đất, đá phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

5. Đối với khai trường là moong dạng hồ mỏ có đáy moong khi kết thúc khai thác nằm trên mực nước ngầm hoặc mực nước tự chảy: thực hiện việc lấp đầy moong tới mức có thể nhằm giảm sự chênh cao của moong với địa hình xung quanh; tạo hệ thống lưu, thoát nước và trồng cây, phủ xanh trên toàn bộ khai trường; cải tạo, củng cố bờ moong đảm bảo an toàn kỹ thuật; xây dựng bờ kè và hệ thống thoát nước; trồng cây và phủ xanh toàn bộ đáy moong; tái tạo hệ sinh thái và môi trường gắn với trạng thái môi trường ban đầu.

### **Điều 5. Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận**

**hành, sử dụng khu đô thị, công nghiệp, điểm dân cư nông thôn**

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Thường xuyên theo dõi diễn biến mưa, lũ, bão, rà soát, kiểm tra hệ thống tiêu thoát nước trong khu vực đô thị, khu công nghiệp, điểm dân cư nông thôn để có giải pháp xử lý phù hợp đảm bảo việc chống ngập úng khi mưa, lũ; kiểm tra các biện pháp đảm bảo an toàn cho công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật, hệ thống hạ tầng kỹ thuật; kiểm soát quy trình cắt tỉa cây xanh đô thị đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão; đảm bảo an toàn hệ thống điện và cung cấp nước sạch cho người dân.

3. Thông báo, hướng dẫn người dân, chủ công trình thực hiện gia cố, giằng chống nhà ở, hạng mục công trình bảo đảm an toàn trước mùa mưa bão.

4. Tổ chức rà soát, đánh giá các khu vực dân cư có nguy cơ bị ngập sâu do mưa, lũ, nước biển dâng do ảnh hưởng của bão mạnh, siêu bão, các khu vực dân cư sinh sống tại vùng đồi núi có nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, các khu vực thoát lũ ở hạ lưu các hồ chứa, kịp thời thông báo, cảnh báo cho người dân và tổ chức di dời người dân trong vùng nguy hiểm đến khu vực an toàn theo Phương án ứng phó thiên tai hàng năm được lập, phê duyệt.

**Điều 6. Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch**

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện các hệ thống thiết chế văn hóa, các di tích lịch sử, các điểm du lịch có nguy cơ bị ảnh hưởng do thiên tai mưa lũ; báo cáo cấp ủy, chính quyền địa phương để có phương án xử lý kịp thời.

3. Chủ động triển khai phương án Ứng phó thiên tai, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho tài liệu, hiện vật, cổ vật đang được lưu giữ, trưng bày tại bảo tàng và di tích, gồm các biện pháp chủ yếu: giằng chống nhà cửa, cắt tỉa, chặt hạ độ cao của cây xanh tại di tích, kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất các công trình kiến trúc nguy cấp thì lắp đặt hệ giằng chống bão và chống đỡ hệ khung chịu lực; ưu tiên chống đỡ hệ khung và bao che chống dột, chống xuống cấp.

4. Bên cạnh việc áp dụng những kinh nghiệm, phương pháp bảo tồn truyền thống và hiện đại như: Chống mối mọt, tu bổ các bộ phận bị hư hỏng, gia cường, gia cố, diệt trừ dây leo gây hại, bảo quản định kỳ cho di tích, nhà trưng bày lưu niệm, cần nghiên cứu triển khai số hóa dữ liệu về di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh để có thể khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu mở để phục vụ công tác quản lý và trao đổi thông tin.

5. Lắp đặt hệ thống cảnh báo nguy hiểm đối với những điểm di tích có nguy cơ cao do tác động của thiên tai để đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính mạng con người, người trông coi di tích và khách tham quan.

6. Thành lập và tập huấn kỹ năng nghiệp vụ cho tổ chức, bộ phận bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn, cấp cứu đặc biệt tại khu vực tắm biển, ghềnh, thác, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại khu, điểm du lịch; phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên và lập chế độ thường trực mùa lũ, bão; các bộ phận trên có trách nhiệm áp dụng các biện pháp cần thiết để phòng ngừa rủi ro, bảo đảm an toàn tính mạng của khách du lịch (cấm cờ báo khu vực nguy hiểm), trang bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại đến tính mạng, tài sản đối với khách du lịch.

7. Xây dựng, ban hành Quy định thời gian hoạt động của khu, điểm phù hợp với đặc điểm tự nhiên của từng khu, điểm du lịch. Vào mùa mưa, bão và khi có thông tin về thời tiết bất thường (bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn) ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh, cần phải chuẩn bị đầy đủ các phương tiện đảm bảo an toàn cho du khách, trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn phù hợp hoặc tạm dừng đón khách theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

8. Khảo sát và xây dựng biểu đồ hiện trạng bãi tắm chiều dài, chiều rộng, độ sâu mực nước, độ nước xoáy, độ sóng, thủy triều, yếu tố thời tiết tại các khu, điểm du lịch ven biển, thác, suối, hồ. Đặc biệt, chú ý kiểm tra các cầu, kè, bãi biển, hệ thống báo hiệu, báo cáo kịp thời các vị trí hư hỏng các vị trí cần gia cố, xuống cấp để có biện pháp xử lý khắc phục trước khi mùa mưa lũ đến. Trồng bổ sung cọc tiêu, biển báo những vị trí nguy hiểm; kiểm tra những vị trí có cây với đường kính có nguy cơ đổ, gãy cần phải tỉa cành hoặc chặt hạ đảm bảo an toàn cho du khách và nhân viên trong khu, điểm du lịch.

9. Có biện pháp đảm bảo an toàn khi kinh doanh các sản phẩm du lịch có nguy cơ ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của khách du lịch theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; cam kết không tổ chức các loại hình thể thao du lịch mạo hiểm khi thời tiết xấu.

### **Điều 7. Bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác**

1. Thực hiện các quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Đối với các công trình phòng, chống thiên tai: Thường xuyên rà soát, kiểm tra điều kiện an toàn các công trình phòng, chống thiên tai, kịp thời xử lý, khắc phục các sự cố, hư hỏng để đảm bảo vận hành; nhất là đối với các công trình kết hợp sơ tán dân. Riêng các công trình phòng, chống thiên tai thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (công trình phòng, chống

sạt lở bờ sông, bờ biển; công trình đê điều; công trình đập, hồ chứa nước thủy lợi, công trình chống úng, chống hạn và chống xâm nhập mặn; khu neo đậu tránh bão cho tàu cá; hệ thống trực canh, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai chuyên dùng) thực hiện các quy định tại Chương III, Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Đối với các công trình giao thông: Thường xuyên rà soát các điểm giao thông có nguy cơ sạt lở, ngập, tràn thường xuyên bị ngập sâu, triển khai các biện pháp cảnh báo, hướng dẫn người dân, phương tiện qua lại để đảm bảo an toàn; kịp thời tổ chức khắc phục các hư hỏng, sạt lở để đảm bảo an toàn giao thông, nhất là trong mùa mưa, bão và thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.

4. Đối với các công trình điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác:

- Các chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng thực hiện công tác kiểm định chất lượng công trình theo quy định; thường xuyên tổ chức bảo trì, sửa chữa khắc phục hư hỏng để đảm bảo an toàn. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn liên quan trong việc di dời, sơ tán các hộ dân trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng khi có sự cố công trình xảy ra.

- Đối với công trình thủy điện: Triển khai thực hiện các nội dung phòng chống thiên tai theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện và quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **Chương III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 8. Trách nhiệm cơ quan, địa phương, đơn vị, tổ chức cá nhân**

1. Trách nhiệm của các Sở quản lý chuyên ngành

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tổ chức thực hiện các trách nhiệm đã được quy định tại khoản 3 Điều 6, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 9, khoản 3 Điều 10, khoản 3 Điều 11 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các nội dung có liên quan tại Quy định này.

b) Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Giao thông vận tải, Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác thuộc phạm vi lĩnh vực ngành quản lý theo phân cấp và các nội dung có liên quan tại Quy định này. Định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo các trọng điểm xung yếu và phương án bảo vệ trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai đối với các khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; khu di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn, công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác thuộc phạm vi quản lý, gửi Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước mùa mưa lũ.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

a) Tổ chức thực hiện các trách nhiệm theo thẩm quyền được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, g khoản 2 Điều 6; các điểm a, b, c, đ, e khoản 2 Điều 6 khoản 5 Điều 7; các điểm a, b, đ khoản 6 Điều 8 và trách nhiệm về bảo vệ đê điều, hộ đê, quản lý nhà nước về đê điều theo quy định của Luật Đê điều số 79/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006; các điểm a, b, c, đ khoản 5 Điều 9; các điểm a, b, c, đ khoản 5 Điều 10; các điểm a, b, c, đ, e khoản 5 Điều 11 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các nội dung có liên quan tại Quy định này.

b) Chỉ đạo các địa phương hỗ trợ tuyên truyền, phối hợp với các đơn vị Điện lực, Đội Quản lý vận hành Lưới điện cao thế 110 kV vận động người dân trong việc rong tĩa cành cây, chặt cây có khả năng ngã đổ vào đường dây và xử lý các trường hợp cố tình cản trở công tác ngăn ngừa, xử lý sự cố lưới điện do vi phạm hành lang an toàn lưới điện cao áp gây ra.

c) Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổng hợp báo cáo các trọng điểm xung yếu và phương án bảo vệ trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai đối với các khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; khu di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn, công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác



thuộc phạm vi quản lý, phân cấp, gửi Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước mùa mưa lũ.

3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

a) Tổ chức thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các nội dung có liên quan tại Quy định này.

b) Đối với việc xây dựng, phê duyệt, phương án ứng phó thiên tai, nội dung chính của Phương án ứng phó thiên tai phải đảm bảo yêu cầu tại khoản 2 Điều 22 Luật Phòng, chống thiên tai. Hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 hằng năm. Các Phương án sau khi ban hành phải được gửi về các địa phương liên quan, các đơn vị chuyên ngành quản lý nhà nước để phối hợp.

c) Nộp Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai.

### **Điều 9. Xử lý vi phạm**

Việc xử lý các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; di tích lịch sử, điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và công trình hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại Nghị định số 03/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều.

### **Điều 10. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các địa phương, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.